

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 18/2017/DSPT

Ngày: 31/7/2017

V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại  
do sức khỏe bị xâm phạm

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**  
***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Lương Thị Hợp

- *Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Như

Bà Nguyễn Thị Vân Khánh.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Mã Thị Hoàng Yến - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng:* Bà Triệu Thị Đào - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 31 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm công khai vụ án tranh chấp dân sự thụ lý số 13/2017/TLPT-DS ngày 03 tháng 7 năm 2017 về việc “Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 01/2017/DSST ngày 24 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Trà L bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2017/QĐ-PT ngày 07 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Nhan Thị T. Sinh năm: 1949

Địa chỉ: xóm Nà R, xã Cao C, huyện Trà L, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nông Văn C. Sinh năm 1979.

Địa chỉ: xóm Nà R, xã Cao C, huyện Trà L, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt.

3. Người kháng cáo: Bị đơn Nông Văn C.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện ngày 20 tháng 11 năm 2016 và trong quá trình tố tụng bà Nhan Thị T trình bày như sau:

Ngày 30 tháng 9 năm 2016, cả nhà bà đi vắng, khoảng 16h30 bà về đến nhà, nghe nói C với M lấy trộm tổ ong nhà mình. Bà vào nhà C, thấy M, Ch, Thượng và Ninh cùng ở đó; bà hỏi nhưng không ai trả lời, bà bực quá có nói vài lời. Anh M nhận cháu được lấy tổ ong do C chỉ cho M lấy. Bà có nói “Chúng mày coi thường hai vợ chồng già nhà tôi à?”. Sau đó, M cùng bà bước ra cửa đứng ở giữa đường. C thấy bà vẫn còn chửi nên lấy gáo nước hắt vào mặt bà làm ướt quần áo, mặt mũi. Bà có bảo lại với chồng việc C hắt nước vào mặt nên ông Văn chồng bà có sang nhà C bảo “C ơi sao C lại hắt nước vào mặt bá?”, nghe vậy C định đánh chồng bà nhưng không đánh được, anh C dùng hai tay đâm vào ngực, vào mắt, vào mũi, vào đầu bà làm mặt mũi sứt sứt, tím bầm, choáng váng sắp ngã. Thấy C đánh bà nên Thượng, Ch từ trong nhà chạy ra can ngăn và kéo C ra.

Sau đó, gia đình bà đã yêu cầu công an xóm, công an xã lập biên bản sự việc. Bà đi bệnh viện điều trị từ ngày 03 tháng 10 đến ngày 10 tháng 10 năm 2016. Ban đầu, bà T yêu cầu bị đơn anh Nông Văn C phải bồi thường số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Tại phiên tòa bà Nhan Thị T đề nghị Hội đồng xét xử buộc anh Nông Văn C bồi thường các khoản đã chi phí theo quy định của pháp luật như sau:

- Trả tiền công không đi làm được 7 ngày x 160.000đ/ngày
- Tiền công người phục vụ: 7 ngày x 160.000đ/ngày
- Tiền bồi dưỡng giám định tư pháp: 680.000đ,
- Tiền giám định tư pháp: 535.000đ,
- Tiền chụp X-quang: 42.000đ.
- Tiền chẩn đoán hình ảnh; Tiền khám bệnh thông thường: 612.000đ,
- Tiền xe ra bệnh viện tỉnh Cao Bằng giám định 02 ngày x 02 người x 02 chiều: 320.000đ.

Bị đơn Nông Văn C không nhất trí với yêu cầu của bà T và trình bày:

Chiều ngày 30 tháng 9 năm 2016, anh M cùng Ch rủ anh đi chơi. Anh nói đang xem tổ ong trên cây nhãn. Sau đó anh M đi tìm sào chọc lấy tổ ong, sợ bà T cùng gia đình chửi mắng nên anh có can ngăn nhưng anh M đã uống rượu say nên

không nghe. Anh M lấy xong tổ ong đưa cho bọn trẻ con trong làng và đưa cho con anh ăn. Một lúc sau thì Thượng đến chơi thì bà T vào nhà hét to lên chửi nhiều câu khó nghe, bà bắt các anh bồi thường cho bà, bà nói “Chúng mày coi tao không ra gì à?”.

Lúc đó, M nói xin lỗi và xin bồi thường nhưng bà T vẫn còn chửi một lúc nữa mới ra khỏi nhà. Anh đóng cửa cùng mọi người ngồi uống rượu. Một lúc sau, chồng bà T nhảy vào nhà anh bảo “C chiều mày làm gì?”, anh nói anh không biết gì, không được lấy tổ ong mà là M lấy, anh không được hắt nước vào mặt bà T. Ông Văn chồng bà T bảo anh ra ngoài nói chuyện nhưng anh không ra vì không làm gì có lỗi với bà nhưng ông vẫn cầm tay anh kéo ra, bà T cũng nhảy vào giúp chồng, hai bên có giăng co, đùn đẩy nên mấy anh em ngồi trong nhà can ngăn, kéo anh và chồng bà T ra. Đến khoảng 21 giờ công an xã đến nhà anh hỏi “Chuyện là thế nào? Mày có được đám bà T không?” C có nói là “Hai bên chỉ giăng co nhau, tôi không được đám bà T”.

Việc vợ chồng bà Nhan Thị T xông vào nhà anh chửi bới là hoàn toàn trái với quy định của pháp luật, những yêu cầu mà người khởi kiện đưa ra là không có căn cứ và không đúng sự thật. Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Anh không được đánh bà Nhan Thị T và cũng không hắt nước vào bà T nên không nhất trí bồi thường các khoản tiền bà yêu cầu.

Những người làm chứng trình bày:

Anh Lục Văn Thượng, Nông Văn M , Long Văn Ninh khai tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra như sau: Về thời gian, địa điểm và nguyên nhân xảy ra xô xát giữa anh C và vợ chồng bà T đúng như các đương sự trình bày. Khi bà T kéo ra khỏi nhà, anh C vùng vẫy, dùng tay gạt tay bà T ra và đánh về phía bà T; có người khai đánh trúng mặt, có người khai đánh nhưng trúng vào vị trí nào trên người bà T thì không nhìn thấy. Khi đó, bà T có kêu lên là “thằng C đánh tao, thằng C giết tao”.

Anh Hoàng Văn Ch trình bày: có nhìn thấy chú C dùng tay phải đánh trúng một phát vào mặt của bà Nhan Thị T.

Sau khi sự việc xảy ra, bà T yêu cầu giám định, tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 101/16/TgT ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Trung tâm giám định pháp y Cao Bằng kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 02% (Hai phần trăm).

Ngày 04/5/2017 Tòa án nhân dân huyện Trà L nhận được Báo cáo kết thúc điều tra số: 13/BCKT ngày 10/11/2016 của Công an huyện Trà L và quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo Nông Văn C về hành vi: Xâm hại đến sức khỏe của người khác, theo điểm e, khoản 3, Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Vụ án đã được cấp sơ thẩm hòa giải nhưng không thành.

Tại bản án số 01/2017/DSST ngày 24 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Trà L đã áp dụng khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 584, 585, 586, 588 và Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; pháp lệnh án phí, lệ phí số: 10/2009/UBTVQH12 ngày 27 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án, xử:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn Nông Văn C phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Nhan Thị T, trú tại: Xóm Nà R, xã Cao C, huyện Trà L tỉnh Cao Bằng, các khoản tiền sau:

- Trả tiền mất thu nhập: 7 ngày x 160.000đ = 1.120.000đ.
- Tiền công người phục vụ: 7 ngày x 160.000đ = 1.120.000đ.
- Tiền bồi dưỡng giám định tư pháp: 680.000đ.
- Tiền giám định tư pháp: 535.000đ.
- Tiền chụp X-quang: 42.000đ.
- Tiền chẩn đoán hình ảnh: 612.000đ
- Tiền đi xe giám định thương tích từ Trà L đi Cao Bằng là: 40.000đ x 02 ngày x 02 người x 02 chiều = 320.000đ (Ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Tổng cộng các khoản là: **4.429.000đ.** (Bốn triệu bốn trăm hai mươi chín nghìn đồng chẵn).

Ngoài ra án đã tuyên về nghĩa vụ thi hành án, phần án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị đơn Nông Văn C kháng cáo không nhất trí bản án sơ thẩm về phần bồi thường thiệt hại cho bà Nhan Thị T. Yêu cầu bà T bồi

thường cho anh 6.000.000đ do đã sang nhà anh chửi bới xúc phạm gây hậu quả xấu theo phong tục cần phải cúng lễ.

Tại phiên toà phúc thẩm, hội đồng xét xử đã kiên trì giải thích pháp luật cho anh C và bà T. Anh C rút yêu cầu kháng cáo đòi bồi thường 6.000.000đ. Hai bên đã tự thoả thuận đi đến thống nhất việc giải quyết vụ án như sau: Bà T tự nguyện bớt cho anh C 1.120.000đ tiền công người phục vụ, các khoản còn lại anh C nhất trí bồi thường cho bà tổng số tiền 3.309.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà phát biểu quan điểm: Bản án sơ thẩm nhận định bà T có lỗi trong sự việc xô xát giữa hai bên nhưng bản án chưa cho bà T hưởng khoản tiền bồi dưỡng sức khỏe và tổn hại về tinh thần. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 300, khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự công nhận sự thoả thuận của các đương sự, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Trà L.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên toà, nghe lời trình bày của đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên và căn cứ kết quả tranh tụng:

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1]. Pháp luật áp dụng: Ngày 30 tháng 9 năm 2016, sau khi biết anh Nông Văn C và anh Nông Văn M lấy tổ ong, vợ chồng bà Nhan Thị T sang nhà anh C để hỏi rõ chuyện, hai bên xảy ra xô xát. Anh C đã vung tay trúng vào mắt và đầu bà T gây thương tích. Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 101/16/TgT ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Trung tâm giám định pháp y Cao Bằng kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Nhan Thị T do thương tích gây nên hiện tại là: 02% (Hai phần trăm).

Bản án sơ thẩm buộc anh C phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe đối với bà T là có căn cứ. Tuy nhiên việc áp dụng các Điều 584, Điều 585, Điều 586 Bộ luật dân sự là không đúng vì tại thời điểm xảy ra sự việc, BLDS năm 2015 chưa có hiệu lực thi hành nên cần áp dụng các điều luật tương ứng trong BLDS năm 2005.

[2]. Xét các khoản bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm: Đối chiếu Điều 604, 605, 606 và 609 Bộ luật dân sự năm 2005 và Mục 1 Phần II của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Toà án

nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng thì án sơ thẩm đã tính các khoản thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và buộc anh Nông Văn C phải bồi thường cho bà Nhan Thị T các khoản:

- Trả tiền mất thu nhập: 7 ngày x 160.000đ = 1.120.000đ.
- Tiền công người phục vụ: 7 ngày x 160.000đ = 1.120.000đ.
- Tiền bồi dưỡng giám định tư pháp: 680.000đ.
- Tiền giám định tư pháp: 535.000đ.
- Tiền chụp X-quang: 42.000đ.
- Tiền chuẩn đoán hình ảnh: 612.000đ
- Tiền đi xe giám định thương tích từ Trà L đi Cao Bằng là: 40.000đ x 02 ngày x 02 người x 02 chiều = 320.000đ (Ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Tổng cộng các khoản là: **4.429.000đ**. (Bốn triệu bốn trăm hai mươi chín nghìn đồng chẵn). Mức bồi thường như trên là hợp lý và không trái quy định của pháp luật. Tuy nhiên, án sơ thẩm chưa cho bà T hưởng khoản tiền bồi dưỡng sức khỏe và tổn hại về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm. Do vậy, việc án sơ thẩm quy kết anh C bồi thường với tổng số tiền trên không làm thiệt hại đến quyền lợi của anh.

[3]. Xét đề nghị công nhận thỏa thuận của các đương sự: Tại đơn kháng cáo của anh Nông Văn C cho rằng bà T có lỗi khi sang nhà anh chửi bới, xúc phạm mới dẫn đến xô sát nên không nhất trí bồi thường. Toà án cấp sơ thẩm cũng nhận định bà T có một phần lỗi khi cùng chồng sang nhà anh C nhưng trước đó anh và anh M là người có lỗi khi lấy tổ ong của bà rồi cùng nhau ăn uống, khi bà T kéo tay ra nói chuyện anh vẫn có khả năng lựa chọn cách xử sự khác, hoặc nhờ những người khác có mặt tại đó can ngăn để giải quyết mâu thuẫn nhưng anh lại vùng tay trúng mặt bà T gây thương tích. Hơn nữa, xét về tương quan sức lực và tuổi tác thì việc anh C dùng tay trúng vào mặt bà T là trái đạo đức và pháp luật.

Tuy nhiên, tại phiên toà phúc thẩm, các đương sự đã tự nhận thấy trách nhiệm và lỗi của mình; tự thỏa thuận được việc giải quyết vụ án. Thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi cho cả hai bên và giữ gìn được tình cảm hàng xóm nên cần được khuyến khích và ghi

nhận. Anh C đã rút kháng cáo yêu cầu bồi thường 6.000.000đ nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Đây là tình tiết mới ở giai đoạn xét xử phúc thẩm vụ án. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên toà đề nghị công nhận thỏa thuận của các đương sự là phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên cần chấp nhận, sửa bản án sơ thẩm.

[4]. Về án phí: Anh Nông Văn C thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí sơ thẩm và phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Khoản 2 Điều 308; Điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 604, 605, 609 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp; quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 01/2017/DSST ngày 24 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Trà L, tỉnh Cao Bằng.

Buộc anh Nông Văn C phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Nhan Thị T, địa chỉ: xóm Nà R, xã Cao C, huyện Trà L, tỉnh Cao Bằng với tổng số tiền là: **3.309.000đ.** (Ba triệu ba trăm linh chín nghìn đồng chẵn).

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu của người được thi hành án, nếu anh C không thi hành khoản tiền bồi thường nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu số tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí: Anh Nông Văn C được miễn án phí sơ thẩm và phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi*

*hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh;
- CCTHADS huyện Trà L;
- TAND huyện Trà L;
- Các bên đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lương Thị Hợp**